

Bản án số: 264/2026/HS-ST

Ngày: 20 – 05 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Thảo.

2. Bà Lê Thị Khanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đức Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 05 năm 2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 293/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 04 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 316/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 05 năm 2026, đối với:

Bị cáo Lê Công T, sinh ngày 29/01/1997 tại Tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký thường trú: **Ấp M, xã M, Tỉnh Tây Ninh**; CCCD số: 080097005277, cấp ngày 12/01/2022; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Lê Văn L** và bà **Thị Thị Ngọc D**; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

* Bị hại: Ông **Trần Thanh H** (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà **Lâm Thị T1**, sinh năm 1968; Bà **Trần Thị Cẩm N**, sinh năm 1999; Ông **Trần Quang H1**, sinh năm 2004 (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: **Tổ C, P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.**

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 40 phút ngày 20/4/2025, **Lê Công T** điều khiển xe mô tô biển số 51P6 – 5899 lưu thông trên **đường N hướng từ Long An đi N**. Khi đến trước địa chỉ **số B N, ấp E, xã B, TP .**, do thiếu chú ý quan sát, lưu thông không đúng làn đường (làn dành cho xe ô tô) nên **T** đã để xe mô tô biển số 51P6 – 5899

va chạm vào xe gắn máy biển số 83CA – 015.26 do **Trần Thanh H** điều khiển lưu thông sát lề phải đường **Nguyễn Văn B** (theo làn ngược chiều lưu thông của **T**) chuyển hướng từ phải sang trái băng qua đường. Tai nạn xảy ra làm **Trần Thanh H** bị thương nặng và chết lúc 22 giờ 15 phút ngày 21/4/2025 tại **Bệnh viện C**; **Lê Công T** bị thương nhẹ; Hai phương tiện liên quan hư hỏng.

Địa điểm xảy ra tai nạn là 01 đoạn đường thẳng. Đường **Nguyễn Văn B** áp dụng lưu thông 2 chiều có dải phân cách bằng bê tông ở giữa để phân chiều lưu thông. Tai nạn xảy ra trên phần đường của chiều lưu thông hướng **Long An đi N**, mặt đường ở đây rộng 4,7 mét được chia thành 02 làn lưu thông. Làn thứ 2 sát dải phân cách bê tông rộng 3,5 mét dành cho xe ô tô lưu thông.

Xác định lề phải đường **Nguyễn Văn B** theo chiều lưu thông hướng **Long An đi N** Ngã ba G làm lề chuẩn để đo đạc. Chọn cọc tiêu nằm đầu dải phân cách bê tông làm điểm mốc của vụ tai nạn. Hiện trường ghi nhận các dấu vết sau:

- Vị trí xe gắn máy biển số 83CA – 015.26 ngã sau tai nạn, xe này ngã sang phải, đầu xe hướng về Long An, đuôi xe hướng về **Ngã Ba G**. Trục bánh trước đo cách lề chuẩn 4,6 mét và đo cách điểm mốc của vụ tai nạn 1,2 mét. Trục bánh sau đo cách lề chuẩn 4,8 mét.

- Vị trí xe mô tô biển số 51P6 – 5899 ngã sau tai nạn, xe này ngã sang phải, đầu xe hướng về **Ngã Ba G**, đuôi xe hướng về Long An. Trục bánh trước đo cách lề chuẩn 1,7 mét trục bánh sau đo cách lề chuẩn 2,5 mét và đo cách trục bánh sau xe gắn máy biển số 83CA – 015.26 được 5,2 mét.

- Xe gắn máy biển số 83CA – 015.26 để lại vết cày trên mặt đường dài 1,1 mét, vết cày có chiều hướng **Long An đi N**. Điểm đầu đo cách lề chuẩn 4,3 mét, điểm cuối tại vị trí cần gác chân trước bên phải xe máy này tiếp giáp mặt đường.

Theo Công văn số 303/BVXA ngày 08/9/2025 của **Bệnh viện X** – **Công ty Cổ phần Đ** cung cấp dữ kiện, hồ sơ khám, chữa bệnh của **Lê Công T**, kết quả: Không ghi nhận kết quả xét nghiệm nồng độ cồn và ma túy trong dữ liệu hồ sơ bệnh án của **Lê Công T**. (BL: 40, 41)

Theo Công văn số 4348/TTQLĐB-QLHT3 ngày 17/10/2025 của **Trung tâm Q - Sở X1**: (BL: 90)

Trên **đường N (đoạn từ Cầu L đến N)** có chiều dài 2.433 mét, bề rộng mặt đường 11 mét, gồm 04 làn xe, trên mỗi hướng lưu thông gồm 02 làn xe, có bố trí dải phân cách bê tông phân chia hai hướng lưu thông. Trên đoạn tuyến có lắp biển báo R.415a “biển gộp làn đường phương tiện” và phân chia làn đường cho các phương tiện lưu thông cụ thể như sau:

- + Làn xe thứ nhất (sát dải phân cách giữa): xe ô tô;
- + Làn xe thứ 2 (sát vỉa hè): xe 02 bánh, 03 bánh.

- Trên đoạn tuyến qua khu vực trước **số nhà B ấp E, xã X, huyện H, TP . (nay là xã B, TP .)** có bố trí vạch 2.1 “Vạch phân chia các làn xe cùng chiều, dạng vạch đơn, nét đứt”.

- Đường **Nguyễn Văn B** là đường trong khu vực **đô thị TP. H** nên xe mô tô khi tham gia lưu thông phải tuân thủ tốc độ lưu thông theo khu vực đông dân cư tại Điều 4, Điều 6, Điều 7, Điều 8 Thông tư số 38/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của **Bộ G**iao thông vận tải Quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ.

- Ngoài ra, trên **đường N (đoạn từ Cầu L đến N)** có lắp biển báo P.127 “Tốc độ tối đa cho phép” là 50 km/h và biển phụ là “Xe tải và xe sơ mi rơ móc” trên **đường N (đoạn từ Cầu Lớn đến N)** được thực hiện theo văn bản số 4104/SGTVT-KT ngày 04/4/2018 của **Sở G2** (nay là Sở Xây dựng) về việc điều chỉnh tốc độ tối đa cho phép trên **đường N (đoạn từ Ngã Ba Giồng đến cầu T, huyện H)**.

Theo Kết luận giám định số 3124/KH-KTHS ngày 21/7/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại **TP. – V**, giám định dấu vết cơ học để lại trên hai phương tiện liên quan, kết luận: (BL: 65)

1. Dấu vết phía trước xe mô tô biển số 5196 – 5899 (trượt xước, biến dạng, mất chất màu đen mặt lăn lốp bánh trước, biến dạng vành, cãm bánh trước; trượt xước, gãy vỡ, biến dạng cung trước chấn bunn bánh trước, бага lắp phía trên cung trước chấn bunn bánh trước) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với dấu vết bên trái xe mô tô biển số 83CA – 015.26 (trượt xước, biến dạng, bám chất màu đen mặt ngoài phía trước cần số, lốc máy; trượt xước, biến dạng бага giữa sườn xe) có chiều từ trái sang phải.

2. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 51P6 – 5899 với xe mô tô biển số 83CA – 015.26 chiếu xuống mặt đường nằm trước đầu vết cây ký hiệu số 3 và nằm ở làn đường thứ 2 trên **đường N**, tính từ mép đường chuẩn đến dây phân cách, hướng Long An đi hướng Ngã Ba Giồng.

3. Khi va chạm, xe mô tô biển số 51P6 - 5899 chuyển động trên **đường N hướng Long An** đi hướng Ngã Ba Giồng, xe mô tô biển số 83CA-015.26 chuyển động hướng từ bên phải đường **Nguyễn Văn B** sang hướng dây phân cách và có hướng ngược chiều với xe mô tô biển số 51P6 - 5899.

4. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô biển số 51P6 – 5899 và xe mô tô biển số 83CA – 015.26.

Theo Kết luận giám định tử thi số 5616-25/KL-KTHS ngày 23/5/2025 của **Phòng K - Công an T3** giám định nguyên nhân tử vong đối với **Trần Thanh H**, kết luận: (BL: 52, 53)

- Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.
- Trong máu tim và chất chứa trong dạ dày tìm thấy **A**.
- Trong máu không tìm thấy cồn và ma túy.

Nguyên nhân gây tai nạn: **Lê Công T** điều khiển xe mô tô biển số 51P6 – 5899 lưu thông không đúng làn đường quy định (lưu thông trên làn đường dành cho xe ô tô), không chú ý quan sát giảm tốc độ nơi đường bộ giao nhau. **T** đã vi

phạm khoản 1 Điều 10 và điểm d khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Trần Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 83CA – 015.26 lưu thông không đúng phân đường quy định (đi ngược chiều), chuyển hướng băng qua đường mà không thận trọng quan sát. **H** đã vi phạm khoản 1 Điều 10 và khoản 2 Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Sau tai nạn, **H** đã chết.

* Về dân sự: **Lê Công T** đã bồi thường cho bà **Lâm Thị T1** (vợ của **Trần Thanh H**) số tiền 70.000.000 đồng để khắc phục hậu quả dân sự. Bà **T1** có đơn bãi nại đối với **T** và không còn yêu cầu gì thêm.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe gắn máy biển số 83CA – 015.26, số máy: RL8139FMBL1S005004, số khung: RP2DCB5UMCA005004 do **Trần Thanh H** đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe này cho vợ **H** là bà **Lâm Thị T1** theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số G7794/QĐ-VPCQCSĐT ngày 09/10/2025; (BL: 47, 48, 102)

- 01 xe gắn máy hiệu Super Dream màu nâu, biển số 51P6 – 5899, số máy: HA08E0052837, số khung: RLHHA08011Y052812. Qua xác minh, chiếc xe này do **Đào Duy T2** đứng tên chủ sở hữu (BL: 103). Hiện vẫn chưa làm việc được với ông **T2**, Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi Ban biên tập Báo **Công an T3** đăng tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. **Lê Công T** mua lại chiếc xe này ở một cửa hàng (không nhớ địa chỉ) tại khu vực gần ngã tư **A, xã B, TP .** vào năm 2024;

- 01 USB chứa đoạn video ghi nhận diễn biến vụ việc (lưu theo hồ sơ vụ án).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Lê Công T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, đại diện bị hại cũng đã có đơn bãi nại, ngoài ra, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo **T** từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm.

Vật chứng: 01 xe gắn máy hiệu Super Dream màu nâu, biển số 51P6 – 5899, số máy: HA08E0052837, số khung: RLHHA08011Y052812. Qua xác minh, chiếc xe này do **Đào Duy T2** đứng tên chủ sở hữu (BL: 103). Hiện vẫn chưa làm việc được với ông **T2**, Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi Ban biên tập Báo **Công an T3** đăng tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. **Lê Công T** mua lại chiếc xe này ở một cửa hàng (không nhớ địa chỉ) tại khu vực gần ngã tư **A, xã B, TP .** vào năm 2024. Đề nghị giao cho cơ quan Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng đăng tìm chủ sở hữu theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành những công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, qua phần xét hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của những người liên quan, vật chứng thu giữ và chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 08 giờ 40 phút ngày 20/4/2025, **Lê Công T** điều khiển xe mô tô biển số 51P6 – 5899 đến trước nhà **số B đường N, ấp E, xã B, TP.** do lưu thông không đúng làn đường quy định, thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ nơi đường bộ giao nhau nên đã đụng vào xe máy biển số 83CA – 015.26 do **Trần Thanh H** điều khiển lưu thông sát lề phải **đường N** (làn ngược chiều lưu thông của **T**) đang chuyển hướng từ phải sang trái băng qua đường gây tai nạn dẫn đến hậu quả làm **Trần Thanh H** chết.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng của người khác. Do đó cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 đề nghị truy tố bị cáo **Lê Công T** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu chứng cứ tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 đã truy tố. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo **Lê Công T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường

hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....".

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét thêm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có hình phạt tương xứng.

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, không có tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, có nơi cư trú rõ ràng nên bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Về dân sự: Bị cáo T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng, gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng:

- 01 xe gắn máy biển số 83CA – 015.26, số máy: RL8139FMBL1S005004, số khung: RP2DCB5UMCA005004 do Trần Thanh H đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe này cho vợ H là bà Lâm Thị T1 theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số G7794/QĐ-VPCQCSĐT ngày 09/10/2025. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 xe gắn máy hiệu Super Dream màu nâu, biển số 51P6 – 5899, số máy: HA08E0052837, số khung: RLHHA08011Y052812. Qua xác minh, chiếc xe này do Đào Duy T2 đứng tên chủ sở hữu (BL: 103). Hiện vẫn chưa làm việc được với ông T2, Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi Ban biên tập Báo Công an T3 đăng tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Lê Công T mua lại chiếc xe này ở một cửa hàng (không nhớ địa chỉ) tại khu vực gần ngã tư A, xã B, TP. vào năm 2024. Do đó, Hội đồng xét xử giao cho cơ quan Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để xác định chủ sở hữu tài sản. Hết thời hạn 06 tháng, nếu xác định được chủ sở hữu thì giao trả, không xác định được thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Công T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo **Lê Công T** phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo **Lê Công T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Lê Công T** cho **Ủy ban nhân dân xã Đ**, tỉnh Tây Ninh, nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục trong giai đoạn thi hành án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo (bị cáo được hưởng án treo đã được giải thích về chế định án treo).

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

01 xe gắn máy hiệu Super Dream màu nâu, biển số 51P6 – 5899, số máy: HA08E0052837, số khung: RLHHA08011Y052812, giao cho cơ quan Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để xác định chủ sở hữu tài sản. Hết thời hạn 06 tháng, nếu xác định được chủ sở hữu thì giao trả, không xác định được thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Tang vật tạm giữ được thể hiện tại Quyết định chuyển vật chứng số 322/QĐ-VKS-HS ngày 20/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/05/2026).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo **Lê Công T** phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, nộp tại Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành

án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 8;
- PV06 CATPHCM;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp người bị hại;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Phụng